

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 31/5/2021

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Vũ Sơn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn Được**;

2. Bà **Nguyễn Thị Ly**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thúy Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Tô Thị K, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ 9, số 235, ấp M Q, thị trấn M L, huyện C M, tỉnh A G (có mặt).

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ 9, số 235, ấp M Q, thị trấn M L, huyện C M, tỉnh A G (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai, biên bản hòa giải được và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Tô Thị K trình bày: Bà và ông P do tự tiện hiểu và sống chung với nhau năm 1996, vợ chồng không có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân sống chung không có tình cảm, bất đồng quan điểm, từ đó vợ chồng không còn chung sống cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn, bà yêu cầu ly hôn với ông P.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Văn D, sinh ngày 25/8/1997; Nguyễn Văn H, sinh ngày 15/8/1999 (hiện các con chung đã trưởng thành).

Về tài sản chung: Bà Tô Thị K xác định không có.

Về nợ chung: Bà Tô Thị K xác định không có.

Ông Nguyễn Văn P đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông P vắng mặt, cũng như không tham gia các phiên hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng*: Bà Tô Thị K khởi kiện ông Nguyễn Văn P cư trú ấp M Q, thị trấn M L, huyện C M, tỉnh A G, Tòa án nhân dân huyện C M thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, phù hợp theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Văn P đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa nhưng ông vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông P.

[2]. *Về hôn nhân*: Bà K và ông P sống chung với nhau vào năm 1996 nhưng ông bà không đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận bà Huyền và ông Vinh là vợ chồng.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Văn D, sinh ngày 25/8/1997; Nguyễn Văn H, sinh ngày 15/8/1999 (hiện các con chung đã trưởng thành).

[4]. Về tài sản chung: Bà Tô Thị K xác định không có.

[5]. Về nợ chung: Bà Tô Thị K xác định không có.

Ghi nhận bà K xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của ông P, bà K trong thời kỳ hôn nhân thì ông, bà phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Tô Thị K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 14, Khoản 1 Điều 53, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227, 235 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Tô Thị K và ông Nguyễn Văn P là vợ chồng.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Văn D, sinh ngày 25/8/1997; Nguyễn Văn H, sinh ngày 15/8/1999 (hiện các con chung đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Bà Tô Thị K xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Tô Thị K xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ghi nhận bà K xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của ông P, bà K trong thời kỳ hôn nhân thì ông, bà phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí: Bà Tô Thị K phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006095 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C M, tỉnh A G. Bà Tô Thị K không phải nộp thêm.

Đương sự có mặt tham gia phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh A G;
- VKSND huyện C M;
- Chi cục THADS huyện C M;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu./.

Châu Vũ Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thanh Nhân

Ngô Văn Mừng

Châu Vũ Sơn

